

PHÊ PHÁN MỘT SỐ QUAN ĐIỂM PHỦ NHẬN LIÊN MINH GIỮA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VỚI GIAI CẤP NÔNG DÂN VÀ TẦNG LỚP TRÍ THỨC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PGS, TS NGUYỄN AN NINH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- ♦ **Tóm tắt:** *Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức (gọi tắt là liên minh công - nông - trí) ở nước ta hiện nay là cơ sở xã hội quan trọng nhất cho sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng đất nước; là hạt nhân của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Khối liên minh này có ý nghĩa rất quan trọng, được không chỉ chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ rõ, mà còn, được thực tiễn đổi mới gần đây, khẳng định. Do vậy, đây cũng là một trong những điểm, mục tiêu, mà các thế lực thù địch với chủ nghĩa xã hội tập trung xuyên tạc, phê phán và phủ nhận. Việc nhận rõ bản chất, thủ đoạn của các thế lực thù địch và phê phán, ngăn ngừa những quan điểm này là việc làm cần thiết, nhằm bảo vệ một trong những nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.*
- ♦ **Từ khóa:** *Liên minh; Liên minh công - nông - trí; Phê phán quan điểm thù địch.*

Về phương diện lý luận, những quan điểm phủ nhận lý luận liên minh giai cấp bắt đầu từ một nhận thức sai lệch và thiên cận về chủ nghĩa Mác - Lê nin, rằng đây chỉ là học thuyết về đấu tranh giai cấp mà thôi! Thực ra, chủ nghĩa Mác - Lê nin nghiên cứu rất sâu, rộng về quan hệ liên minh giai cấp, tầng lớp và cho rằng, đây là quan hệ chủ đạo giữa các giai cấp, tầng lớp tương đồng về lợi ích, địa vị và lý tưởng (trong chủ nghĩa xã hội là lý tưởng xã hội chủ nghĩa). C.Mác và Ph.Ăngghen coi liên minh giữa giai cấp công

nhan với giai cấp nông dân như là một tất yếu của cách mạng vô sản. V.I.Lê nin khẳng định sức mạnh vô địch của liên minh giữa xô viết công - nông với những người trí thức. Hồ Chí Minh coi liên minh công - nông - trí là nền tảng của đoàn kết toàn dân tộc. Như vậy, có thể khẳng định rằng, liên minh giai cấp trong cách mạng xã hội chủ nghĩa là “một nửa” trong lý luận về quan hệ giai cấp của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thực tế gần đây, quan điểm phủ nhận liên minh giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam thường

được những người “bất đồng chính kiến” đề cập với những luận điểm sau:

Thứ nhất, cho rằng: “cái dân tộc phải thay cho cái giai cấp”, lợi ích dân tộc mới là cái mà chính trị cần phải “đội lên đầu để mà sống”(!)

Lợi ích và vị thế của quốc gia dân tộc bao giờ cũng là điểm nhạy cảm nhất của chính trị và là phép thử với mọi giai cấp cầm quyền. Theo đó, bảo vệ lợi ích chủ quyền quốc gia dân tộc được coi là sự nghiệp của giai cấp cầm quyền, tính chính nghĩa của sự cầm quyền.

Song vấn đề dân tộc mà các quan điểm phủ nhận liên minh giai cấp, tầng lớp đề cập đến ở đây là cái dân tộc chung chung, mơ hồ. Phân tích sâu hơn để thấy mức độ nguy hiểm của sự mơ hồ này như sau.

Một là, trong lịch sử phát triển của các quốc gia dân tộc, từ khi được tổ chức thành nhà nước thì, bất cứ một giai cấp nào đó, khi lên cầm quyền, cũng đều phải giải quyết hài hòa lợi ích của dân tộc và lợi ích của giai cấp, tầng lớp. Nguyên tắc chung là, lợi ích của dân tộc phải được ưu tiên hàng đầu, còn lợi ích của giai cấp, tầng lớp là cơ sở để tập hợp lực lượng nhằm giải quyết lợi ích quốc gia - dân tộc. Từ đó mà có những dạng liên minh vì lợi ích dân tộc và thường xuất hiện khi lợi ích của quốc gia - dân tộc bị xâm hại, đe dọa. Chủ thể đứng ra tổ chức khối liên minh quốc gia - dân tộc đó bao giờ cũng là giai cấp cầm quyền và nó giải quyết lợi ích quốc gia - dân tộc theo lập trường của nó. Chính giai cấp cầm quyền là chủ thể tăng cường sự gắn kết khối liên minh đó bằng sự chia sẻ quyền và lợi ích với các giai cấp, tầng lớp tham gia liên minh ấy. Song, khi truy đến cội nguồn, thì chính lợi ích của các giai cấp, tầng lớp là cốt lõi của liên minh vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

Hai là, trong trường hợp cụ thể hiện nay, phải chăng chúng ta đang xao nhãng lợi ích dân tộc và chỉ biết đến lợi ích giai cấp không? Câu trả lời có thể khẳng định được ngay là “Không”. Đảng Cộng sản Việt Nam, trong quan điểm cũng như trong hành động,

chưa bao giờ dời bỏ lập trường: “phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết”; lợi ích của mọi giai cấp, tầng lớp, kể cả lợi ích của giai cấp công nhân, của Đảng cầm quyền, cũng đều phải trước hết phục vụ lợi ích của quốc gia - dân tộc.

Nhưng cách giải quyết vấn đề lợi ích quốc gia - dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam không sa vào chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi hoặc chủ nghĩa quốc gia thuần túy. Lợi ích quốc gia - dân tộc là gì nếu không phải là lợi ích của những giai cấp, tầng lớp, những con người đang sinh tồn, đang cùng thụ hưởng quyền lợi và gánh vác trách nhiệm ở quốc gia đó? Lợi ích quốc gia dân tộc là gì, nếu không phải là lợi ích của những cộng đồng đồng đảo nhất, đại biểu cho Nhân dân của quốc gia dân tộc ấy? Sức mạnh to lớn nhất để bảo vệ các lợi ích của quốc gia dân tộc là gì, nếu không phải là từ những liên kết, liên minh của những cộng đồng giai cấp, tầng lớp ấy?

Ở Việt Nam, những cộng đồng ấy là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức. Họ là cốt lõi của dân tộc, “là báu vật của cách mệnh”. Lợi ích của họ gắn bó với lợi ích của quốc gia - dân tộc. Nói cách khác, lợi ích quốc gia - dân tộc thể hiện sinh động trong lợi ích của từng giai cấp, tầng lớp cụ thể. Đó chính là các quyền của công dân được khẳng định trong Hiến pháp và pháp luật. Đó là hạnh phúc của mỗi con người trong độc lập, tự do của cả Dân tộc Việt Nam.

Lợi ích của quốc gia - dân tộc là hàng đầu, giải quyết “sâu rẽ bên gốc” vấn đề đoàn kết toàn Dân tộc bằng lập trường duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin là quan điểm cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam về quan hệ giữa dân tộc và giai cấp. Theo đó, không nhận thấy bản chất giai cấp của vấn đề dân tộc, lúc nào cũng kêu gào “dân tộc” và phê phán quan điểm liên minh giai cấp, tầng lớp, thì chặng qua chí là người thiển cận hoặc quay lưng với thực tiễn mà thôi.

Thứ hai, phủ nhận đường lối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức

Các quan điểm này tập trung *phủ nhận liên minh công - nông - trí*. Từ viện cớ “kinh tế thị trường”, có nhiều người cho rằng, hiện nay “không tồn tại cái gọi là liên minh công - nông - trí”, hoặc diễn đạt “nhả nhặt” hơn nhưng cũng đầy hàm ý mập mờ rằng “liên minh công - nông - trí là một khái niệm mở”. Họ cho rằng, khi tất cả đều là hàng hóa, khi tất cả đều trên quy luật ngang giá chung thì quan hệ thị trường là quan hệ chủ đạo, chỉ phôi tát cả và không có liên minh giai cấp, tầng lớp. Một ý khác lại cho rằng, độ mở của khái niệm liên minh có thể dung chứa cả những giai cấp, tầng lớp có lợi ích khác biệt, thậm chí, đối lập với khối liên minh công - nông - trí... Nhìn chung, cả hai loại quan điểm trên đều dẫn tới mục tiêu phủ nhận khối liên minh công - nông - trí bằng cách không thừa nhận nó hoặc làm mất đi nguyên tắc giai cấp, lợi ích, lập trường của giai cấp công nhân khi đoàn kết, hỗ trợ trong xây dựng khối liên minh.

Chủ nghĩa Mác - Lê nin và thực tiễn đổi mới ở nước ta hiện nay đều khẳng định sự cần thiết, tính khách quan của khối liên minh công - nông - trí.

Về lý luận, liên minh công - nông - trí bắt nguồn từ sự phân công và hiệp tác ngày càng chặt chẽ của quá trình sản xuất xã hội. Xu thế xã hội hóa mà chủ yếu là do công nghiệp hóa là cái quy định các giai cấp, tầng lớp sản xuất vật chất và tinh thần ngày càng gắn bó với nhau, hỗ trợ nhau và cần đến nhau. Từ đó, liên minh giai cấp, tầng lớp bộc lộ ra như một tất yếu của quan hệ giữa người với người trong sản xuất xã hội. Mặt khác, các giai cấp, tầng lớp cấu thành khối liên minh này còn có nhiều lợi ích tương đồng, gắn bó với nhau do tác động của chế độ áp bức, bóc lột của chủ nghĩa tư bản. Nếu như lợi ích là chất keo để gắn kết các giai tầng trong khối liên minh thì giải quyết hài hòa lợi ích của các giai cấp, tầng lớp là cơ sở hiện thực cho sự tồn tại của liên minh giai cấp, tầng lớp. Công nhân, nông dân và trí thức liên minh với nhau vì những tương đồng về lợi ích và vì chung lý

tưởng về xây dựng một xã hội tiên bộ, công bằng, bình đẳng, “cùng làm, cùng hưởng”.

Về thực tiễn, trong công cuộc đổi mới hiện nay, có khá nhiều ví dụ về vai trò của liên minh công - nông - trí. Lịch sử đổi mới xác nhận rằng, đây là các giai cấp, tầng lớp đi đầu trong việc tìm kiếm các giải pháp để tháo dỡ cơ chế cũ, tìm kiếm và gợi ý những giải pháp đổi mới.

Những thành tựu mang tính đột phá trong lĩnh vực kinh tế, mà trước tiên là nông nghiệp, sẽ không thể to lớn và nhanh chóng như chúng ta đã biết nếu không có những sự hỗ trợ liên minh của công nhân và các nhà khoa học. Những mô hình liên kết để sản xuất hàng hóa lớn trong nông nghiệp thời gian gần đây có thể xem là biểu hiện sinh động của khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta. Mô hình “4 nhà” trên 1 cánh đồng (nhà nông, nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp) là một ví dụ. Đổi mới mô hình sản xuất, chất lượng và số lượng tăng trưởng của nông nghiệp Việt Nam sẽ không có được tầm vóc và thành tựu như hiện nay nếu không có sự đồng hành cùng với nông dân là công nhân và trí thức.

Quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay cũng vậy. Có thể nhìn thấy khá rõ vai trò của liên minh công - nông - trí. Trọng tâm của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Quan điểm cụ thể của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề này là: “Các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết *đồng bộ*, gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là một nhiệm vụ quan trọng *hàng đầu* của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong mối quan hệ mật thiết giữa nông nghiệp, nông dân và nông thôn, nông dân là **chủ thể** của quá trình phát triển, xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch là **căn bản**; phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp

là **then chốt**¹. Từ quan điểm trên có thể thấy, sự tham gia của các giai cấp, tầng lớp vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn nước ta hiện nay.

Cũng không nên quên một chủ thể, tuy “khi ẩn, khi hiện” nhưng thường xuyên đóng vai trò “nhạc trưởng của bản đồng ca liên minh”. Đó là Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Các đường lối, chính sách điều hòa các lợi ích, hỗ trợ về nguồn lực, cùng nhiều tác động tích cực khác để điều tiết, giảm thiểu những mặt trái của cơ chế thị trường, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ của khối liên minh giai cấp, tầng lớp cho thấy: Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm đến thực hiện chiến lược liên minh trong bối cảnh hiện nay. Đảng Cộng sản Việt Nam nhấn mạnh: “Động lực chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo, kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế, của xã hội”².

Thứ ba, một số luận điệu sai trái, xuyên tạc về nội dung liên minh công - nông - trí

Liên minh công - nông - trí ở Việt Nam có nhiều nội dung và mỗi nội dung có vị trí và cách thức thực hiện khác nhau tùy theo hoàn cảnh thực tiễn. Một cách lập luận của các quan điểm sai lệch là ngụy biện hoặc xuyên tạc khi tiếp cận vấn đề nội dung, hiệu quả của liên minh công - nông - trí.

Với mục đích xuyên tạc hoặc làm chệch nội dung chính trị - xã hội của liên minh, họ lúc nào cũng nói đến tính chất dân chủ, tính nhân dân của Nhà nước nhưng lờ đi những giai cấp đang chiếm đại đa số của Nhân dân và là cơ sở cho phát triển đất nước. Quan trọng nhất trong nội dung chính trị của liên minh giai cấp là bảo vệ và phát triển chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững độc lập dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa. Ý nghĩa đó bị lờ đi mà thay vào đó là những đê xuất về quyền lợi của nhóm hoặc cá nhân dưới chiêu bài nhân quyền hoặc “dân chủ”. Vai trò lãnh

đạo đất nước và khối liên minh công - nông - trí của giai cấp công nhân thông qua sự lãnh đạo của Đảng cũng bị châm chọc, khiêu khích. Những kẻ chống đối chính trị thường khoác áo “nhà dân chủ”, người “bất đồng chính kiến” rồi “nhân danh dân tộc” chung chung chứ chưa bao giờ dám lộ diện rằng họ đại diện cho lợi ích chính trị của giai cấp cụ thể nào, dân chủ cho ai...

Về nội dung kinh tế của liên minh công - nông - trí, họ phủ nhận những thành quả phát triển về kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đại đa số các giai cấp và tầng lớp lao động trong sự nghiệp Đổi mới. Các luận điệu thường gặp là: tố đậm những bất cập trong quản lý xã hội, cường điệu vai trò của “bàn tay vô hình” của thị trường, phủ nhận vai trò điều tiết của Nhà nước, hoài nghi hoặc phủ nhận kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Những nỗ lực và thành tựu đạt được trong tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ công bằng xã hội thường không được nhìn nhận, hoặc bị xuyên tạc ý nghĩa... Một số bất cập khó tránh trong quản trị xã hội và phân phối lợi ích hiện nay thường là cơ sở để các thế lực phản động lập luận để phê phán, phản bác liên minh về kinh tế.

Một thực tế là, đời sống vật chất và tinh thần của các giai cấp cơ bản trong xã hội đã được nâng cao trong thời kỳ đổi mới. Không chỉ mức thu nhập bình quân/người được tăng lên (từ 196 USD/người năm 1986 lên gần 3000 USD/người năm 2019); mà những chỉ số khác phản ánh về mức sống, thu nhập và khả năng tiếp cận cơ hội phát triển... đều thể hiện rằng: thành quả kinh tế - xã hội của Đổi mới đã đến khá đều cho tất cả.

Điều quan trọng nhất không thể phủ nhận là, quyền được “làm ăn”, “làm giàu” của người lao động ở mọi giai cấp, tầng lớp, đã được hiện thực hóa, được Nhà nước tạo cơ hội và bảo trợ. Việc hoàn thiện các loại thị trường: thị trường sức lao động, thị trường khoa học và công nghệ, thị trường vốn... chính là điều kiện và môi trường thuận lợi để

các giai cấp, tầng lớp vừa hiện thực hóa khả năng tham gia hoạt động kinh tế, vừa là điều kiện để họ tiếp cận điều kiện phát triển và thụ hưởng thành quả lao động của mình.

Hơn nữa, còn có một ý nghĩa to lớn và sâu xa khác cần được nhận rõ, rằng, từ nội dung kinh tế của liên minh công - nông - trí, từ sự gắn bó về hoạt động và hài hòa lợi ích, chúng ta có thể thấy đây là một trong những biểu hiện của tính chất xã hội trong quá trình phát triển. Xã hội hóa, theo C.Mác, là nguyên nhân duy vật lịch sử của chủ nghĩa xã hội hiện đại, là xu hướng ngày càng rõ nét trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và liên minh các giai cấp, tầng lớp. Ở Việt Nam, thực hiện tốt liên minh công - nông - trí cũng chính là biểu hiện của phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Về nội dung văn hóa - xã hội, liên minh công - nông - trí thức là sự đoàn kết, hợp lực, cộng đồng trách nhiệm của công nhân, nông dân, trí thức để xây dựng nền văn hóa mới, con người mới và xã hội, dân chủ, công bằng, văn minh.

Hiện nay, các thế lực chống đối thường hay xuyên tạc ở một số khía cạnh: hoặc khuếch đại chủ nghĩa cá nhân, phủ nhận tính xã hội, tinh thần cộng đồng, trong quá trình phát triển nhân cách của con người; hoặc phủ nhận những giá trị, lối sống của giai cấp công nhân đang định hình trong xã hội như lao động với năng suất cao, đoàn kết, hợp tác, tương thân tương ái vì một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh... Thay vào đó, họ tán dương "con người kinh tế" với tư duy thị trường lấy lợi ích cá nhân, lợi nhuận vị kỷ, chủ nghĩa thực dụng, làm "hình mẫu". Những thành tựu xây dựng đời sống văn hóa của các giai tầng lớp trong đổi mới bị phủ nhận hoặc bị xuyên tạc, tầm thường hóa.

Những giá trị thiêng liêng như tình cảm yêu nước, bản sắc văn hóa dân tộc, cộng đồng trong phát triển... là những giá trị hiện tồn và đang gắn kết cộng đồng các giai cấp và các dân tộc Việt Nam chung sức chung lòng vì một tổ quốc Việt Nam thống nhất và giàu mạnh. Những giá trị cao đẹp đó hiện nay cũng

đang thông qua nội dung xã hội - văn hóa thể hiện ra hàng ngày. Khi những giai cấp sản xuất vật chất đang làm cho đất nước giàu mạnh, đang xây dựng những "thương hiệu Việt Nam" và tự hào đây là sản phẩm của Việt Nam; khi những tầng lớp trí thức đang tạo ra công nghệ Việt Nam, cỗ vũ tinh thần Việt Nam và góp phần tạo ra bản sắc Việt Nam, định hình và phát triển các giá trị Việt Nam... thì đó chính là thành quả của sự cộng đồng trách nhiệm của công nhân, nông dân, trí thức để xây dựng nền văn hóa mới. Đó là ý nghĩa rất lớn lao của nội dung xã hội - văn hóa của liên minh công nhân - nông dân - trí thức.

Cùng với đó, cần phải khẳng định rằng, những thành tựu to lớn trong xóa đói giảm nghèo với mọi giai tầng trong xã hội, những chính sách xã hội góp phần tạo ra công bằng trong tham gia và thụ hưởng các thành quả xã hội, góp phần cho đất nước phát triển bền vững... cũng là những đóng góp quan trọng từ nội dung văn hóa - xã hội của liên minh.

Để thấy những giá trị từ các đóng góp ấy, cần phải có một nhãn quan rộng lớn hơn. Nhưng đôi khi cũng có người không thấy, không phải do hạn chế về cách nhìn mà là do họ cố tình quay lưng lại với thực tế.

Nhìn chung, liên minh công nhân - nông dân - trí thức trong thời kỳ đổi mới đang vận động khá nhanh theo chiều hướng tích cực và có nhiều biểu hiện mới. Không thể phủ nhận vai trò to lớn và linh hoạt của nó trong quá trình phát triển theo định hướng XHCN hiện nay. Và hiển nhiên, lĩnh vực này cũng là một trong những trọng điểm phê phán, xuyên tạc của những kẻ chống đối. Nhận thức rõ thủ đoạn, tác hại và chủ động phòng ngừa, đấu tranh cũng là việc làm cần thiết để bảo vệ một động lực phát triển quan trọng của đất nước □

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2018, tập 67, tr.827. Tác giả in nghiêng.

² Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H. 2001, tr.86.